

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Vũ Văn B; nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Thị Kim L; nơi cư trú: T, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa **anh B và chị L** đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc **anh B và chị L** thuận tình ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L thống nhất thỏa thuận đề nghị Tòa án giao con chung Vũ Văn T sinh ngày 17 tháng 01 năm 2008 cho cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, quan điểm của anh B và chị L là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[3] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về tài sản chung: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L thỏa thuận anh Vũ Văn B chịu cả lệ phí việc ly hôn sơ thẩm. Xét thấy, quan điểm của anh Vũ Văn B là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L.

- Về con chung: Anh Vũ Văn B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Văn T sinh ngày 17 tháng 01 năm 2008. Thời hạn nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Văn B và chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn B nộp cả 300.000 đồng lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Vũ Văn B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004230 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng (Nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Đức Lập